3. Vụ lao động và tiền lương,

4. Vụ kỹ thuật mỏ,

5. Vụ mỏ và than địa phương,

6. Vụ địa chất trắc địa,

7. Vụ cơ điện,

8. Vụ xây dựng cơ bản,

9. Vụ vật tư,

10. Vụ đào tạo,

11. Vụ tổ chức và cán bộ,

12. Ban thanh tra,

13. Văn phòng Bộ.

Điều 5. — Bộ trưởng Bộ Mỏ và than có trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các đơn vị trực thuộc theo nguyên tắc tổ chức gọn nhẹ, biên chế hợp lý, hoạt động có hiệu quả.

Điều 6. — Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Nghị định này thay thế cho nghị định số 146-CP ngày 19-8-1969 của Hội đồng Chính phủ quy định chức năng và tổ chức bộ máy của Bộ Điện và than.

Điều 7. — Các đồng chí bộ trưởng Phủ thủ tướng, bộ trưởng Bộ Mỏ và than, thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ và chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 1981

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Chính phủ số 170-CP ngày 23-4-1981 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Điện lực.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14-7-1960;

Căn cứ nghị quyết ngày 22-1-1981 của Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn việc thành lập Bộ Điện lực;

Xét đề nghị của bộ trưởng Bộ Điện lực,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Bộ Điện lực là cơ quan của Hội đồng Chính phủ có chức năng quản lý ngành điện trong cả nước (bao gồm các dạng năng lượng điện) theo đường lối phát triển kinh tế của Đảng, theo chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Điều 2. — Bộ Điện lực có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Trình Chính phủ xét duyệt các dự đoán, các quy hoạch phát triển ngành điện;

2. Trình Chính phủ xét duyệt kế hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm của ngành điện; tổ chức và chỉ đạo việc thực hiện các kế hoạch ấy;

3. Hướng dẫn các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu xây dựng và thực hiện kế hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm về điện, trong phạm vi trách nhiệm quản lý của các Bộ, các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương;

4. Tổ chức và quản lý các lực lượng khảo sát, thiết kế thi công của ngành; tự thi công các công trình hoặc ký hợp đồng giao thầu thi công các công trình của ngành điện theo sự phân công của Hội đồng Chính phủ;

5. Thống nhất quản lý và cung ứng các loại vật tư, thiết bị, phụ tùng chuyên dùng của ngành; chế tạo thiết bị và phụ tùng chuyên dùng;

6. Trình Chính phủ ban hành, hoặc ban hành theo quyền hạn được giao các chính sách, chế độ quản lý, các tiêu chuẩn, định mức kinh tế — kỹ thuật, các quy trình, quy phạm áp dụng trong ngành điện. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chế độ và quy định ấy trong phạm vi cả nước;

7. Cùng với các cơ quan có liên quan, nghiên cứu kế hoạch phát triển khoa học — kỹ thuật của ngành điện để trình Hội đồng Chính phủ xét duyệt; tổ chức và chỉ đạo việc nghiên cứu khoa học — kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong ngành điện;

8. Trình Chính phủ xét duyệt các kế hoạch hợp tác kinh tế, hợp tác khoa học — kỹ thuật với nước ngoài; tổ chức thực hiện các kế hoạch ấy theo quy định của Nhà nước về quan hệ với nước ngoài;

9. Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng và quản lý cán bộ và công nhân ngành điện, đáp ứng yêu cầu phát triển của toàn ngành.

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ Điện lực chịu trách nhiệm trước Quốc hội và Hội đồng Chính phủ lãnh đạo toàn bộ các mặt hoạt động của Bộ. Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mình và chức năng của Bộ theo đúng Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo nghị định số 172 -CP ngày 1-11-1973 của Hội đồng Chính phủ và nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước.

Các thứ trưởng giúp bộ trưởng lãnh đạo hoạt động của Bộ và được bộ trưởng ủy nhiệm chỉ đạo một số mặt công tác cụ thể.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Trong các thứ trưởng có một thứ trưởng thường trực. Ngoài lĩnh vực công tác được phân công, thứ trưởng thường trực giúp bộ trưởng điều hành công việc thuộc quyền hạn của bộ trưởng khi bộ trưởng vắng mặt.

Điều 4. — Cơ cấu tổ chức của Bộ Điện lực gồm có:

a) Các tổ chức sản xuất kinh doanh:

1. Công ty điện lực I,
2. Công ty điện lực II,
3. Công ty điện lực III,
4. Công ty xây lắp đường dây và trạm I,
5. Công ty xây lắp đường dây và trạm II,
6. Ban kiến thiết thủy điện Hòa Bình,
7. Công ty khảo sát và địa chất,
8. Công ty vật tư,

và các công ty, xí nghiệp... thuộc quyền bộ trưởng ra quyết định thành lập.

b) Các cơ quan nghiên cứu khoa học — kỹ thuật và sự nghiệp:

1. Viện quy hoạch và kinh tế điện,
2. Viện thiết kế điện,
3. Viện nghiên cứu khoa học — kỹ thuật điện,

và các tổ chức thuộc quyền bộ trưởng ra quyết định thành lập.

c) Các cơ quan chức năng thuộc Bộ:

1. Vụ kế hoạch,
2. Vụ tài vụ — kế toán,
3. Vụ lao động và tiền lương,
4. Vụ kỹ thuật,
5. Vụ xây dựng cơ bản,
6. Vụ vật tư,
7. Vụ đào tạo,
8. Vụ tổ chức và cán bộ,
9. Ban thanh tra,
10. Văn phòng.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09664466

Điều 5.— Bộ trưởng Bộ Điện lực có trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc trên nguyên tắc tổ chức, biên chế hợp lý, hiệu quả cao.

Điều 6.— Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho nghị định số 146-CP ngày 19-8-1969 của Hội đồng Chính phủ quy định về chức năng và tổ chức bộ máy của Bộ Điện và than.

Điều 7.— Các đồng chí bộ trưởng Phủ thủ tướng, bộ trưởng Bộ Điện lực, thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ và chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 1981
T. M. Hội đồng Chính phủ
Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

NGHỊ QUYẾT của Hội đồng Chính phủ số 148-CP ngày 7-4-1981 về phát triển nông nghiệp đồng bằng sông Cửu Long trong kế hoạch 5 năm 1981 — 1985.

Đồng bằng sông Cửu Long là đồng bằng rộng lớn nhất nước ta, có những điều kiện đặc biệt về tự nhiên, rất thuận lợi cho phát triển nông nghiệp toàn diện và phát triển ngư nghiệp.

Những năm qua, các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và các ngành ở trung ương đã cố gắng khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất lương thực, bước đầu cải tạo quan hệ sản xuất và xây dựng nông thôn mới. Song do thiếu sự chỉ đạo tập trung, chưa có kế hoạch đồng bộ và sự hợp tác chặt chẽ giữa các ngành, các địa phương, việc điều tra, khảo sát, quy hoạch, cũng như việc xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật chưa làm được bao nhiêu; phong trào hợp tác hóa nông nghiệp còn chậm, tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng còn yếu, nhất là ở cơ sở, nên chưa phát huy được tiềm lực to lớn của đồng bằng sông Cửu Long.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09664466